SQL.LAB 4: THAO TÁC DỮ LIỆU BẰNG LỆNH

MÔ TẢ

Thực hành các thao tác THÊM, XÓA, SỦA, TRUY VẤN và THỐNG KÊ dữ liệu

MỤC TIÊU

Làm chủ cách viết lệnh thao tác dữ liệu chuẩn bị cho bài học ADO.NET sắp đến để ứng dụng trong WinForm và WebForm.

CÁC BƯỚC

Chèn dữ liệu

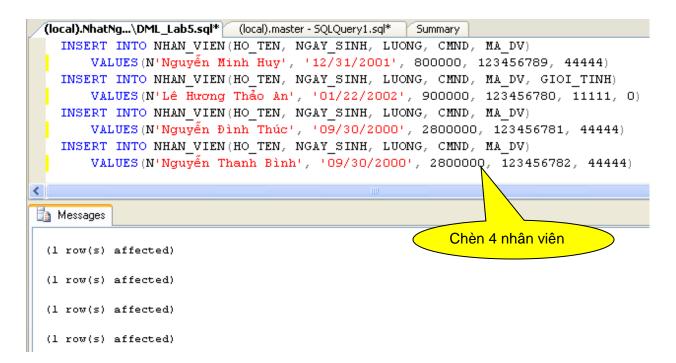
```
INSERT INTO DON_VI(MA_DV, TEN_DV) VALUES('11111', N'Kinh doanh');
INSERT INTO DON_VI(MA_DV, TEN_DV) VALUES('22222', N'Nhân sự');
INSERT INTO DON_VI(MA_DV, TEN_DV) VALUES('33333', N'Hành chính');
INSERT INTO DON_VI(MA_DV, TEN_DV) VALUES('44444', N'Điện toán');

Messages

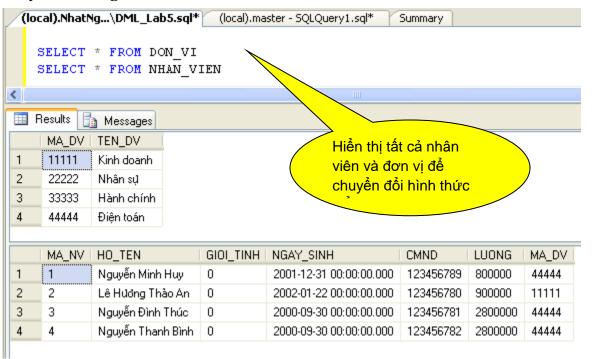
(1 row(s) affected)

(1 row(s) affected)

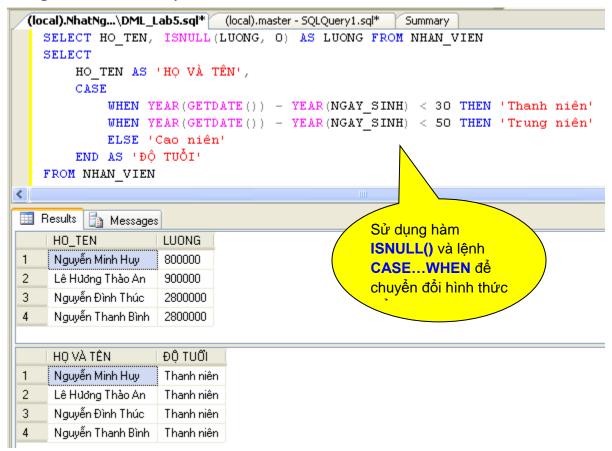
(1 row(s) affected)
```



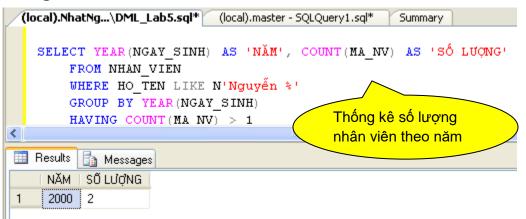
Truy vấn đơn giản



Dùng các hàm để chuyển đổi hiển thị



Thống kê



Thay đổi dữ liệu 1

```
(local).master - C:\...\DML.sql (local).NhatNg...\DML_Lab5.sql* (local).master - SQLQuery1.sql*

--Sửa họ tên thành chữ hoa

UPDATE NHAN_VIEN SET HO_TEN=UPPER(HO_TEN)

--Tăng luong cho nhân viên có sinh trước năm 1970

UPDATE NHAN_VIEN SET LUONG=LUONG*1.5 WHERE YEAR(NGAY_SINH) < 1970

Messages

(4 row(s) affected)

(0 row(s) affected)
```

Thay đổi dữ liệu 2

